

Số: *9294*/KH-BNN-QLCL

Hà Nội, ngày *02* tháng *M* năm 2016

KẾ HOẠCH

Kiểm soát tồn dư hóa chất kháng sinh trong tôm và ngăn chặn các hành vi đưa tạp chất vào tôm, sản xuất kinh doanh sản phẩm tôm có chứa tạp chất

I. MỤC TIÊU CHUNG:

Bảo đảm sản phẩm tôm an toàn cho người tiêu dùng trong nước, mở rộng thị trường, thúc đẩy xuất khẩu.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ:

1. Về kiểm soát tồn dư hóa chất kháng sinh:

- Đến hết năm 2016, tạo hiệu quả ban đầu trong kiểm soát sử dụng chất cấm, lạm dụng hóa chất, kháng sinh, thuốc thú y trong sản xuất kinh doanh tôm. Các chỉ số cần đạt cụ thể như sau:

+ Giảm 10% tỷ lệ mẫu tôm nuôi bị phát hiện vi phạm qui định về hóa chất kháng sinh so với năm 2015.

+ Giảm 10% số lô tôm xuất khẩu vào các thị trường bị cơ quan thẩm quyền Việt Nam và nước nhập khẩu cảnh báo vi phạm qui định về tồn dư hóa chất kháng sinh so với năm 2015.

- Đến hết năm 2017, các chỉ số cần đạt cụ thể như sau:

+ Giảm 50% tỷ lệ mẫu tôm nuôi bị phát hiện vi phạm qui định về hóa chất kháng sinh so với năm 2016.

+ Giảm 50% số lô tôm xuất khẩu vào các thị trường bị cơ quan thẩm quyền Việt Nam và nước nhập khẩu cảnh báo về tồn dư hóa chất kháng sinh so với năm 2016.

- Đến hết năm 2018, cơ bản chấm dứt tình trạng sử dụng chất cấm, lạm dụng hóa chất, kháng sinh, thuốc thú y trong sản xuất kinh doanh tôm.

2. Về kiểm soát ngăn chặn tạp chất:

- Đến hết năm 2016, yêu cầu và các chỉ số cần đạt như sau:

+ Hoàn thiện, trình Chính phủ ban hành Đề án “Kiểm soát ngăn chặn hành vi đưa tạp chất vào tôm nguyên liệu và sản xuất, kinh doanh sản phẩm tôm có tạp chất” và tổ chức triển khai thực hiện Đề án;

+ 04 tỉnh trọng điểm về chế biến, xuất khẩu tôm (Cà Mau, Sóc Trăng, Bạc Liêu, Kiên Giang) tổ chức thống kê và ký cam kết cho các cơ sở nuôi, cơ sở thu mua, sơ chế, chế biến tôm trên địa bàn không đưa tạp chất vào tôm và sản xuất kinh doanh tôm có chứa tạp chất;

+ Kịp thời thanh tra, kiểm tra đột xuất, xử lý vi phạm các cơ sở sản xuất kinh doanh tôm có dấu hiệu đưa tạp chất vào tôm hoặc sản xuất kinh doanh tôm có chứa tạp chất.

- Đến hết năm 2017, các chỉ số cần đạt như sau:

+100% cơ sở nuôi tôm tại địa bàn 04 tỉnh trọng điểm: Cà Mau, Sóc Trăng, Bạc Liêu, Kiên Giang ký cam kết không đưa tạp chất vào tôm trước khi tiêu thụ.

+100% cơ sở thu mua, sơ chế, chế biến tại địa bàn 04 tỉnh trọng điểm : Cà Mau, Sóc Trăng, Bạc Liêu, Kiên Giang ký cam kết không đưa tạp chất vào tôm; không mua tôm tạp chất.

+ Kịp thời thanh tra, kiểm tra đột xuất, xử lý vi phạm các cơ sở sản xuất kinh doanh tôm có dấu hiệu đưa tạp chất vào tôm hoặc sản xuất kinh doanh tôm có chứa tạp chất.

- Đến hết năm 2018, cơ bản chấm dứt tình trạng đưa tạp chất vào tôm nguyên liệu và sản xuất kinh doanh tôm chứa tạp chất tại các tỉnh trọng điểm và trên phạm vi cả nước.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM:

1. Rà soát, sửa đổi hoàn thiện chính sách pháp luật, tiêu chuẩn quy chuẩn trong sản xuất, chế biến, tiêu thụ tôm đáp ứng yêu cầu kiểm soát hiệu quả tồn dư hóa chất kháng sinh và ngăn chặn các hành vi vi phạm về đưa tạp chất vào tôm nguyên liệu, sản xuất, kinh doanh sản phẩm tôm có tạp chất.

2. Tuyên truyền, giáo dục, vận động người sản xuất, kinh doanh hiểu rõ, hiểu đúng về các quy định ATTP; hướng dẫn, hỗ trợ người sản xuất, kinh doanh áp dụng các quy phạm thực hành sản xuất tôm bảo đảm đáp ứng quy định về tồn dư hóa chất kháng sinh và không có tạp chất.

3. Giám sát, cảnh báo sớm dịch bệnh trên tôm nuôi để kịp thời khuyến nghị và hướng dẫn người nuôi phòng trị bệnh hiệu quả, không sử dụng chất cấm, kháng sinh nguyên liệu, sử dụng thuốc thú y theo nguyên tắc 04 đúng (đúng thuốc, đúng liều lượng, đúng lúc và đúng cách).

4. Giám sát tồn dư hóa chất kháng sinh trong tôm nuôi để kịp thời phát hiện, cảnh báo và truy xuất, xử lý tận gốc đối với sản phẩm, cơ sở sản xuất kinh doanh vi phạm các qui định về tồn dư hóa chất kháng sinh.

5. Thanh tra, kiểm tra đột xuất để kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp trong nuôi tôm, cơ sở sản xuất, kinh doanh chế biến tôm vi phạm các qui định của pháp luật về sử dụng chất cấm, lạm dụng hóa chất kháng sinh, đưa tạp chất vào tôm nguyên liệu và sản xuất kinh doanh sản phẩm tôm có tạp chất.

IV. NHIỆM VỤ CỤ THỂ CỦA CÁC ĐƠN VỊ:

Nội dung chi tiết và phân công theo Phụ lục kèm theo

V. NGUỒN KINH PHÍ:

1. Ngân sách nhà nước cho quản lý, kiểm soát an toàn thực phẩm.
2. Kinh phí hỗ trợ của các Dự án, hỗ trợ từ nước ngoài.
3. Kinh phí huy động xã hội hóa từ các doanh nghiệp.

VI. THỜI GIAN THỰC HIỆN: 2016-2018

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Các cơ quan thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Tổ chức và thực hiện đầy đủ, đúng tiến độ các nhiệm vụ được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao tại Kế hoạch này.

- Chủ động có kế hoạch phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành, địa phương các cấp từ trung ương đến địa phương trong việc thu thập thông tin, quy luật hoạt động của đối tượng vi phạm và tổ chức thanh tra, kiểm tra đột xuất, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm và làm rõ trách nhiệm của các cơ quan, cá nhân buông lỏng quản lý.

- Tổng hợp báo cáo Bộ (qua Cục Quản lý Chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản) về kết quả triển khai hàng tháng (trước ngày 25 hàng tháng) trong đó nêu rõ những việc đã hoàn thành, việc chưa hoàn thành, nguyên nhân và đề xuất giải pháp tiếp tục hoàn thiện.

- Cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản: đôn đốc, yêu cầu các đơn vị thuộc Bộ và địa phương có báo cáo đúng tiến độ; tổng hợp báo cáo giao ban tháng chất lượng vật tư nông nghiệp và ATTP nông lâm thủy sản, Hội nghị sơ kết, tổng kết, cuộc họp Ban chỉ đạo 389 của Bộ.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh/TP trực thuộc Trung ương có sản xuất, chế biến xuất khẩu tôm:

- Xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố ban hành kế hoạch hành động của địa phương và tổ chức triển khai đảm bảo đúng tiến độ, hiệu quả.

- Báo cáo Bộ (qua Cục Quản lý Chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản) kết quả triển khai hàng tháng (trước ngày 25 hàng tháng) trong đó nêu rõ những việc đã hoàn thành, việc chưa hoàn thành, nguyên nhân và đề xuất giải pháp tiếp tục hoàn thiện.

- Báo cáo Ban chỉ đạo 389 các tỉnh/thành phố kết quả kiểm soát ngăn chặn tạp chất theo phân công. Hàng năm, tổ chức tổng kết đánh giá kết quả triển khai và xây dựng kế hoạch triển khai cho năm tiếp theo.

3. Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản Việt Nam (VASEP):

- Tuyên truyền, vận động các doanh nghiệp hội viên tuân thủ các quy định pháp luật về kiểm soát tồn dư hoá chất kháng sinh và tạp chất trong sản phẩm tôm, đặc biệt không thu mua nguyên liệu vi phạm quy định về tồn dư hóa chất kháng sinh và nguyên liệu có tạp chất.

- Tiếp tục duy trì Chương trình “Doanh nghiệp nói không với tạp chất”; cung cấp các phản ánh, kiến nghị của khách hàng/nhà nhập khẩu, người tiêu dùng về tồn dư hóa chất, kháng sinh và tạp chất trong sản phẩm tôm; phối hợp chặt chẽ với các Cơ quan chức năng, Ban chỉ đạo 389 các tỉnh, thành phố trong việc cung cấp thông tin phục vụ thanh kiểm tra, xử lý vi phạm.

Nơi nhận:

- Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Đảng ủy Bộ NN&PTNT;
- Bộ Y tế; Bộ Công Thương; Bộ Công an;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Sở NN&PTNT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Bộ NN&PTNT: Vụ Pháp chế, Thanh tra Bộ, Cục Thú y, Tổng cục Thủy sản, Trung tâm khuyến nông quốc gia;
- Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu TS Việt Nam (VASEP);
- Lưu: VT, QLCL.



PHỤ LỤC



PHẦN CÔNG THỰC HIỆN KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 02/HH-KP-BNN-QLCL ngày 02/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

TT		Chủ trì	Phối hợp	Thời hạn hoàn thành
I	Hoàn thiện chính sách pháp luật			
1.	Đề án kiểm soát, ngăn chặn hành vi đưa tạp chất vào tôm nguyên liệu và sản xuất, kinh doanh sản phẩm tôm có tạp chất	Cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản	- Vụ Pháp chế; - Tổng Cục Thủy sản	Quý IV/2016
2.	Thông tư hướng dẫn trình tự thủ tục thanh tra thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Bộ Nông nghiệp và PTNT	Thanh tra Bộ NN&PTNT	Các Tổng cục, Cục chuyên ngành	Quý IV/2016
II	Tuyên truyền, giáo dục, vận động người sản xuất, kinh doanh hiểu đúng và cam kết chấp hành các quy định ATTP			
1	Tuyên truyền, vận động, tổ chức cho người nuôi tôm ký cam kết không sử dụng chất cấm, kháng sinh nguyên liệu; không lạm dụng thuốc thú y, chất xử lý cải tạo môi trường.	Sở Nông nghiệp & PTNT các tỉnh, thành phố	- Tổng cục Thủy sản; - Cục Thú y; - Trung tâm khuyến nông quốc gia	2017
2	Tuyên truyền, vận động, tổ chức cho các cơ sở buôn bán thuốc thú y ký cam kết không bán chất cấm, kháng sinh nguyên liệu cho nuôi trồng thủy sản. Công khai lên các phương tiện thông tin đại chúng danh sách các cơ sở ký cam kết.	Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh, TP	Cục Thú y	2017
3	Tuyên truyền, vận động, tổ chức ký cam kết không đưa tạp chất vào tôm trước khi tiêu thụ (đối với cơ sở nuôi) và không đưa tạp chất vào tôm; không mua tôm tạp chất (đối với cơ sở thu mua, sơ chế, chế biến)	Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh: Cà Mau, Bạc Liêu, Sóc Trăng, Kiên Giang	Cục QLCL, VASEP	2016-2017
4	Tuyên truyền, vận động, tổ chức cho các doanh nghiệp ký cam kết tham gia Chương trình "Doanh nghiệp nói không với tạp chất", công bố Danh sách doanh nghiệp cam kết	VASEP	Các DN chế biến tôm	2016-2018
III	Giám sát, cảnh báo			

TT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời hạn hoàn thành
1	Giám sát, cảnh báo sớm dịch bệnh trên tôm để kịp thời khuyến nghị và hướng dẫn người nuôi phòng trị bệnh hiệu quả; không sử dụng chất cấm, sử dụng thuốc thú y theo nguyên tắc 04 đúng	Cục Thú y	- Trung tâm khuyến nông quốc gia - Sở NN&PTNT các tỉnh, TP	Theo kế hoạch hàng năm
2	Giám sát tồn dư hóa chất kháng sinh trong tôm nuôi để kịp thời phát hiện, cảnh báo và truy xuất, xử lý tận gốc đối với sản phẩm, cơ sở sản xuất kinh doanh vi phạm các qui định về tồn dư hóa chất kháng sinh.	Cục QLCL	- Tổng cục Thủy sản - Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh, TP	Theo kế hoạch hàng năm
3	Theo dõi, cập nhật tình hình các lô hàng bị cảnh báo hóa chất kháng sinh và tạp chất để kịp thời cảnh báo doanh nghiệp, đề xuất các biện pháp kiểm soát phù hợp	Cục QLCL	VASEP	Liên tục, thường xuyên
IV	Thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm			
1.	Phối hợp với các đơn vị thuộc ngành Y tế, Công Thương kiểm soát chặt chẽ HCKS nhập khẩu sử dụng trong y tế, công nghiệp nhưng bị cấm sử dụng trong sản xuất kinh doanh thủy sản.	Cục Thú y	Cục QLCL	Theo kế hoạch hàng năm
2.	Kiểm soát chặt chẽ việc nhập khẩu, kinh doanh hóa chất, kháng sinh, thuốc thú y được phép sử dụng trong chăn nuôi nhưng bị cấm sử dụng trong nuôi trồng thủy sản	Cục Thú y	Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh, TP	Liên tục, thường xuyên
3.	Tổ chức thu thập thông tin, điều tra, triệt phá dứt điểm các đường dây nhập lậu, tàng trữ, lưu thông, buôn bán chất cấm, hóa chất, kháng sinh, thuốc thú y ngoài danh mục được phép sử dụng trong nuôi trồng thủy sản	Thanh tra Bộ	Cục Thú y; A86, C49 (Bộ Công an)	Theo kế hoạch hàng năm
4.	Thanh tra, kiểm tra đột xuất và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trong lưu thông, mua bán, sử dụng chất cấm, kháng sinh nguyên liệu, thuốc thú y, chế phẩm xử lý cải tạo môi trường không nằm trong danh mục được phép lưu hành trong nuôi trồng thủy sản	Cục Thú y, Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh, TP	TCTS, Thanh tra Bộ Nông nghiệp và PTNT	Khi có dấu hiệu vi phạm
5.	Thanh tra, kiểm tra đột xuất để kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các cơ sở sản xuất, kinh doanh tôm, sản phẩm tôm vi phạm qui định của pháp luật về tồn dư hóa chất kháng sinh và kiểm soát ngăn chặn tạp chất.	Cục QLCL, Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh, TP	Thanh tra Bộ Nông nghiệp và PTNT	Khi có dấu hiệu vi phạm